

BIỂU 01. TỔNG HỢP GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN

Công trình: Nhà Văn hóa xã Diêm He, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 1152/QĐ-UBND, ngày 16/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Văn Quan)

Đơn vị tính : đồng

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế
I	Chi phí xây dựng	Gxd	(1)	3.227.801.852	258.224.148	3.486.026.000
1	Hạng mục: Quyết toán khối lượng theo Hợp đồng số: 22/2023/HĐ-XD ngày 03 tháng 7 năm 2023		Có bảng tính (VAT 8%)	3.227.801.852	258.224.148	3.486.026.000
II	Chi phí quản lý dự án	Gqlda	Giá trị đề nghị QT	90.073.000		90.073.000
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	Gtv	(1+2+3)	217.215.741	17.377.259	234.593.000
1	Chi phí tư vấn khảo sát địa hình, địa chất, lập BC KTKT xây mới và cải tạo		BB nghiệm thu, QT A-B ngày 12/6/2023 (VAT 10%):	123.239.815	9.859.185	133.099.000
2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu		BB nghiệm thu, QT A-B ngày 07/7/2023 (VAT 8%): 12.407.000/1,1*1,08	11.278.704	902.296	12.181.000
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng		BB nghiệm thu, QT A-B ngày 19/12/2023 (VAT 8%)	82.697.222	6.615.778	89.313.000
IV	Chi phí khác	Gk	(1+2+3+4+5+6+7+8)	59.825.364	358.636	60.184.000
1	Chi phí thẩm định báo cáo KTKT, phí thẩm định		Theo giá trị đề nghị QT	16.697.000		16.697.000
2	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu		Theo giá trị đề nghị QT	3.586.000		3.586.000
3	Chi phí bảo hiểm công trình		Theo giá trị đề nghị QT	3.586.364	358.636	3.945.000
4	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan Nhà nước		Theo giá trị đề nghị QT	5.009.000		5.009.000
5	Chi phí thẩm duyệt PCCC		Theo giá trị đề nghị QT	500.000		500.000
6	Thuế tài nguyên môi trường		Theo giá trị đề nghị QT	9.456.000		9.456.000
7	Phí bảo vệ môi trường khai thác đất san lấp		Theo giá trị đề nghị QT	500.000		500.000
8	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (NĐ99/2021/NĐ-CP)		G _{QT} * hệ số nội suy NĐ 99 (0,57%)	20.491.000		20.491.000
	TỔNG CỘNG		Gxd+Gqlda+Gtv+Gk	3.594.915.956	275.960.044	3.870.876.000

(Ba tỷ tám trăm bảy mươi triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)./.

BIỂU 02. TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN
Công trình: Nhà Văn hóa xã Diêm He, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
(Kèm theo Quyết định số 1152/QĐ-UBND, ngày 16/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Văn Quan)

Đơn vị: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khóa sổ lập		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4	8
	Tổng số		3.870.876.000	3.832.933.000	38.169.000	226.000	
I	Chi phí xây dựng		3.486.026.000	3.480.648.000	5.378.000	0	
1	Liên danh công ty TNHH MTV Hà Thắm + Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ kỹ thuật Lê Quang	Chi phí xây dựng	3.486.026.000	3.480.648.000	5.378.000		
II	Chi phí QLDA		90.073.000	88.352.000	1.721.000	0	
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện	Quản lý dự án	90.073.000	88.352.000	1.721.000		
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		234.593.000	230.874.000	3.945.000	226.000	
1	Công ty CP đầu tư và phát triển Thành Nam	Chi phí tư vấn Khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	133.099.000	129.154.000	3.945.000		
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Thành Nam	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	12.181.000	12.407.000		226.000	
4	Công ty CP tư vấn xây dựng Khánh Phương	Tư vấn giám sát thi công	89.313.000	89.313.000	0		
IV	Chi phí khác		60.184.000	33.059.000	27.125.000	0	
1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	a+b	21.706.000	15.898.000	5.808.000	0	
a		Chi phí thẩm định báo cáo KTKT, phí thẩm định	16.697.000	15.898.000	799.000		
b		Kiểm tra điều kiện nghiệm thu	5.009.000		5.009.000		
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	3.586.000	3.260.000	326.000		
3	Cơ quan công an PCCC tỉnh	Lệ phí thẩm duyệt PCCC	500.000		500.000		
4	Công ty bảo hiểm PJICO Lạng Sơn	Chi phí bảo hiểm công trình	3.945.000	3.945.000	0		
5	Huyện văn quan - Đội thuế liên huyện khu vực IV	Thuế tài nguyên môi trường	9.456.000	9.456.000	0		
6	Huyện văn quan - Đội thuế liên huyện khu vực IV	Phí bảo vệ môi trường khai thác đất san lấp	500.000	500.000	0		
7	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (NĐ99/2021/NĐ-CP)	20.491.000		20.491.000		